

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 02/2020/QĐST- KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Từ Liêm, ngày 05 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2019/TLST- KDTM về vụ kiện “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY :**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**NGUYỄN ĐƠN**: Ngân hàng N (Abank); Địa chỉ: Số 2 L - Phường T - Quận B - Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Abank.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Thế C; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N Nam (Abank) - Chi nhánh T.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Tuấn N**, Chức vụ: CBTD- Agribank Chi nhánh T - PGD N.( **Giấy ủy quyền số: 341A/GUQ-NHNoTL** ngày 26/08/2019 của Giám đốc Abank Chi nhánh T)

**BI ĐƠN:** Công ty TNHH sản xuất và thương mại H; Địa chỉ: Đ, xã T, huyện T, Hà Nội ( nay là TDP Đ, phường T, quận B, thành phố Hà Nội)

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Chức vụ: Giám đốc. Thường trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, TP Hà Nội (nay là tổ dân phố Đ 2, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1985;

Ông Nguyễn Quang V, sinh năm: 1952;

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1956;

Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1951.

Cùng trú tại: Thôn T, xã L, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Công ty TNHH sản xuất và thương mại H xác nhận nợ Ngân hàng N - Chi nhánh T -PGD N (Viết tắt là Abank -Chi nhánh T PGD N) theo 03 hợp đồng tín dụng số 3100LAV201302767 ký ngày 17/10/2013, hợp đồng tín dụng số: 3100LAV201400221 ký ngày 21/01/2014 và hợp đồng tín dụng số: 3100LAV201400275 ký ngày 23/01/2014 tính đến ngày 26/02 /2020 **tổng số nợ của 03 hợp đồng là : 3.788.026.400 đồng. ( Trong đó nợ gốc : 1.927.000.000 đồng và nợ lãi 1.861.026.400 đồng)**

- Hai bên thống nhất bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số nợ gốc 1.927.000.000 đồng theo phương án và lộ trình trả nợ như sau :

+ Từ ngày 26/02/2020 đến hết ngày 26/05/2020: trả 100.000.000 đồng

+ Từ ngày 27/05/2020 đến hết ngày 27/08/2020: trả 500.000.000 đồng

+ Từ ngày 28/08/2020 đến hết ngày 28/11/2020: trả 500.000.000 đồng

+ Từ ngày 29/11/2020 đến hết ngày 28/02/2021: trả 827.000.000 đồng.

+ Ngày 01/02/2022 bị đơn sẽ thanh toán hết toàn bộ số nợ lãi còn lại tính đến ngày 01/02/2022 cho nguyên đơn.

Kể từ ngày 27/02/2020, bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại 03 hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số nợ gốc trên cho nguyên đơn.

Trường hợp sau ngày 26/5/2020, bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản là Quyền sử dụng toàn bộ thửa đất số 187, tờ bản đồ số 07, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM120479, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền dụng đất H00668, do UBND huyện Đ - Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/02/2009 tại Thôn T, xã L, Huyện, thành phố Hà Nội.

+ Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là : 53.880.000 đồng ( *Năm mươi ba triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*)

+ Trả lại ngân hàng Ngân hàng N (Abank) toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là : 52.329.000 đồng (*Năm mươi hai triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai số AB/2015/3307 ngày 23/12/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
  
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thùy Chi**